

UBND TỈNH LONG AN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2095/STNMT-TN

Long An, ngày 02 tháng 11 năm 2015

V/v báo cáo tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện chương trình MTQG ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2010 - 2015

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Thực hiện văn bản số 3475/BTNMT-KTTVBĐKH ngày 21/8/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và văn bản số 1518/VPUBND-KT ngày 31/8/2015 của Văn phòng UBND tỉnh Long An về việc tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện chương trình MTQG ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2010 - 2015. Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả thực hiện sau:

I. Tổ chức thực hiện Chương trình.

I.1. Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG ứng phó với BĐKH:

- Quyết định thành lập: 3088/QĐ-UBND ngày 03/10/2011 và Quyết định số 3019/QĐ-UBND ngày 10/9/2014 thay thế QĐ số 3088/QĐ-UBND ngày 03/10/2011 do thay đổi thành viên.

- Số lượng thành viên Ban chỉ đạo: 32 đồng chí

- Trưởng ban chỉ đạo: Ông Nguyễn Thanh Nguyên, PCT UBND tỉnh.

I.2. Văn phòng Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG ứng phó với BĐKH:

Hiện nay, Phòng Tài nguyên Khoáng sản, Nước và Khí tượng thủy văn là bộ phận tham mưu, theo dõi và thực hiện lĩnh vực BĐKH và NBD.

II. Kết quả thực hiện Chương trình.

II.1. Đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ, dự án:

Từ nguồn kinh phí của Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó BĐKH, Sở Tài nguyên và Môi trường đã thực hiện hoàn tất dự án “Xây dựng kế hoạch hành động ứng phó BĐKH và NBD tỉnh Long An giai đoạn 2010-2030”. Hiện nay đã hoàn thành và đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 27/3/2013 về việc phê duyệt báo cáo tổng hợp dự án “Xây dựng kế hoạch hành động ứng phó BĐKH và NBD tỉnh Long An giai đoạn 2010-2030” và Quyết định số 1674/QĐ-UBND ngày 14/5/2013 về việc phê duyệt kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH và NBD tỉnh Long An giai đoạn 2010-2030.

II.2. Kết quả triển khai thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của cơ quan thực hiện Chương trình:

1. Việc ban hành các văn bản liên quan đến BĐKH:

- Các văn bản về ứng phó BĐKH giai đoạn 2010-2015

+ Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 28/8/2013 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Long An về việc thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường”.

+ Quyết định số 1059/QĐ-UBND ngày 3/4/2014 của UBND tỉnh Long An về việc ban hành Kế hoạch “chủ động ứng phó với BĐKH, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường”.

+ Quyết định số 796/QĐ-UBND ngày 13/3/2014 của UBND tỉnh về việc thành lập Tổ công tác thực hiện rà soát Kế hoạch ứng phó BĐKH của tỉnh Long An thuộc dự án Rừng và Đồng bằng.

+ Quyết định số 4050/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 về việc thành lập Tổ công tác thực hiện rà soát kế hoạch thực hiện Ứng phó BĐKH của tỉnh Long An thuộc Dự án Rừng và Đồng bằng.

- Các văn bản về ứng phó BĐKH giai đoạn 2010-2015 và giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Long An hiện nay chưa được triển khai

- Các văn bản được lồng ghép yếu tố BĐKH giai đoạn 2010-2015: chưa lồng ghép vấn đề BĐKH và NBD vào các văn bản. Tuy nhiên các dự án quy hoạch của tỉnh đều có lồng ghép BĐKH và NBD trong các hoạch định.

- Các văn bản được lồng ghép yếu tố BĐKH giai đoạn 2016-2020: các dự án quy hoạch của tỉnh đều lồng ghép vấn đề BĐKH và NBD trong các hoạch định.

2. Các giải pháp ứng phó với BĐKH và NBD

* Các giải pháp ứng phó trong giai đoạn ngắn hạn (2013-2015):

1. Xây dựng và thực hiện các kế hoạch các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về Biến đổi khí hậu cho: Các các bộ quản lý các cấp, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Long An.

2. Cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu cho tỉnh Long An giai đoạn 2014-2015.

* Các giải pháp ứng phó trong giai đoạn dài hạn (2015-2020):

1. Tiếp tục thực hiện các kế hoạch các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về Biến đổi khí hậu cho: Các các bộ quản lý các cấp, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Long An.

2. Xây dựng trang thông tin điện tử cung cấp thông tin và kiến thức liên quan đến BĐKH cho các đối tượng khác nhau trên địa bàn tỉnh Long An.

3. Nâng cao trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh Long An trong ứng phó với biến đổi khí hậu.

4. Đánh giá tài nguyên nước dưới đất và khả năng biến dạng sụt lún mặt đất do khai thác quá mức trong bối cảnh biến đổi khí hậu.

5. Điều tra thu thập các kinh nghiệm và kiến thức bản địa trong dự báo và ứng phó với biến đổi khí hậu và thiên tai của người dân trên địa bàn tỉnh Long An.

6. Xây dựng và thực hiện dự án cấp nước sạch cho các xã vùng hạ ở hai huyện Cần Đước, Cần Giuộc, tỉnh Long An.

7. Dự án đề kè phục vụ sản xuất, dân sinh dọc sông rạch Dừa, rạch Giồng, Rạch Dơi, thị trấn Cần Giuộc.

8. Dự án xây dựng hệ thống đề kè dọc sông Soài Rạp, Vàm Cỏ nhằm ứng phó nước biển dâng tại 02 xã Long Hựu Đông và Long Hựu Tây, huyện Cần Đước, tỉnh Long An.

9. Dự án kè sông Vàm Cỏ Tây đoạn TP. Tân An.

10. Quy hoạch khu tái định cư cho các hộ dân vùng bị ngập úng nằm trong khu vực có nguy cơ sạt lở, ngập lụt do biến đổi khí hậu.

3. Các mô hình thí điểm ứng phó với BĐKH, NBD cần nêu được

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Long An chưa có các mô hình thí điểm để ứng phó với BĐKH và NBD. Tuy nhiên đã có một số các đề tài nghiên cứu để đưa vào ứng dụng sau:

- Nghiên cứu tác động của BĐKH, mực nước biển dâng đến cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế xã hội tỉnh Long An và đề xuất giải pháp ứng phó.

- Chọn tạo giống lúa chịu mặn, năng suất cao, phẩm chất tốt, kháng rầy nâu phù hợp với vùng Hạ huyện Cần Đước, Cần Giuộc, Tân Trụ, Châu Thành tỉnh Long An.

4. Về nhận thức

- Khoảng 80% các bộ công chức, viên chức và người lao động được tập huấn nâng cao nhận thức về BĐKH và tác động của BĐKH.

- Hiện nay đã có tổ chức tuyên truyền cho cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh về kiến thức BĐKH và tác động của BĐKH. Tuy nhiên chưa rộng rãi, hình thức chưa phong phú.

III. Nguồn lực thực hiện Chương trình.

Tổng kinh phí được giao giai đoạn 2010-2015: 1.000.000 đồng (một tỷ đồng) từ nguồn vốn Trung ương của chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó BĐKH.

IV. Hiệu quả của Chương trình.

1. Sự hỗ trợ của Quốc tế.

1. Sự hỗ trợ của dự án “Rừng và Đồng bằng” do tập đoàn Winrock của cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID)

Tổng vốn đầu tư khoảng 26 triệu USD (cho 4 tỉnh Long An, Thanh Hoá, Nghệ An, Nam Định)

* Dự án: Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu cho bộ máy quản lý các cấp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Long An

+ Quy mô: tập huấn kiến thức về BĐKH và NBD cho các cấp lãnh đạo của tỉnh, huyện, xã, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư.

+ Kinh phí thực hiện: 200.000.000 đồng

+ Kết quả đạt được: cung cấp các kiến thức cơ bản về BĐKH và NBD cho các cán bộ quản lý từ tỉnh đến huyện, xã, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư.

+ Đối tượng hưởng thụ: các cán bộ lãnh đạo quản lý từ tỉnh, huyện, xã, các doanh nghiệp và cộng đồng dân cư.

* Dự án: Cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu cho tỉnh Long An giai đoạn 2015-2020

+ Quy mô: các Sở ban ngành của tỉnh

+ Kinh phí thực hiện: 100.000.000 đồng

+ Kết quả đạt được: cập nhật các kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH, NBD của các Sở ban ngành để cập nhật các kế hoạch, quy hoạch cho phù hợp với tình hình BĐKH.

+ Đối tượng hưởng thụ: Các Sở, ban ngành của tỉnh

2. Sự hỗ trợ của Hà Lan thực hiện dự án “Chiến lược thích ứng với BĐKH cho khu vực vùng hạ lưu sông Vàm Cỏ, Việt Nam”

+ Quy mô: các huyện Tân Trụ, Châu Thành, Cần Đước, Cần Giuộc

+ Kinh phí thực hiện: chính phủ Hà Lan 296.250 Euro; trung tâm quản trị nước quốc tế Hà Lan 7500 Euro; UBND tỉnh 71.250 Euro.

+ Kết quả đạt được: Xây dựng các phương án phòng chống BĐKH và NBD cho các huyện vùng Hạ của tỉnh Long An.

+ Đối tượng hưởng thụ: Cộng đồng dân cư

- Những tác động của chương trình đối với sự phát triển của ngành, lĩnh vực, địa phương.

+ Giúp cho các Sở ban ngành định hướng được các kế hoạch hành động để xây dựng các chương trình

3. Sự hỗ trợ của Thụy Điển do tổ chức SwedBio, Đại học Stockholm dự án “Bảo vệ sự sống trong bối cảnh BĐKH-sinh kế cộng đồng và thích nghi dựa vào hệ sinh thái ở khu bảo tồn đất ngập nước Láng Sen”

- + Quy mô: Khu bảo tồn đất ngập nước Láng Sen.
- + Kinh phí thực hiện: do dự án hỗ trợ 76.392 USD
- + Kết quả đạt được: đề xuất các phương án bảo tồn khu đất ngập nước Láng Sen trong bối cảnh BĐKH để đảm bảo sinh kế cộng đồng dân cư.
- + Đối tượng hưởng thụ: Cộng đồng dân cư

2. Những tác động của chương trình đối với sự phát triển của ngành, lĩnh vực, địa phương.

- Giúp cho các Sở ban ngành định hướng được các kế hoạch hành động để xây dựng các chương trình, quy hoạch, kế hoạch của từng ngành cho phù hợp với tình hình BĐKH và NBD.
- Cung cấp và nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, cộng đồng dân cư có được các kiến thức cơ bản về BĐKH.
- Nghiên cứu các mô hình ứng dụng cho cộng đồng dân cư thích ứng được với thời kỳ BĐKH và NBD.

V. Những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện Chương trình và nguyên nhân.

1. Những tồn tại, hạn chế

- Trung ương chưa hỗ trợ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, dự án phi công trình đã xây dựng trong Kế hoạch hành động giai đoạn 2010-2015 cho địa phương, mặc dù đã có văn bản đồng ý hỗ trợ từ năm 2012.
- Hàng năm, tỉnh Long An xây dựng các nhiệm vụ, dự án trong kế hoạch hành động đã được phê duyệt để Trung ương hỗ trợ kinh phí thực hiện, nhưng không được phản hồi từ phía Trung ương.
- Địa phương chưa có nguồn kinh phí riêng để thực hiện các dự án nghiên cứu về BĐKH và NBD, chỉ lồng ghép vào kế hoạch hàng năm của ngành và địa phương, tuy nhiên kinh phí không đủ để đáp ứng so với yêu cầu thực tế của địa phương.
- Các dự án tài trợ quốc tế về BĐKH chưa tập trung vào một cơ quan quản lý, còn phân bổ ở nhiều cơ quan khác nhau do đó cơ quan thực hiện chương trình không theo dõi được.
- Hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với BĐKH và NBD còn rời rạc, chưa có sự chỉ đạo tập trung đầu mối trong lĩnh vực ứng phó BĐKH và NBD trên địa bàn tỉnh.

2. Nguyên nhân

- Do các thành viên trong Ban chỉ đạo công tác ở nhiều Sở ngành và nhiều lĩnh vực khác nhau và chưa quan tâm đến việc lồng ghép và phân bổ kinh phí thực hiện công tác BĐKH liên quan đến lĩnh vực của ngành và địa phương.

VI. Đề xuất, kiến nghị

1. Phía Trung ương:

- Trung ương cần phải phân bổ nguồn kinh phí cho địa phương để thực hiện các dự án, mô hình nghiên cứu về thích ứng BĐKH và NBD giai đoạn 2016-2020.

- Tăng cường kêu gọi hợp tác quốc tế các nghiên cứu ứng phó với BĐKH và NBD.

2. Phía UBND tỉnh:

- Củng cố hoạt động của Ban chỉ đạo tỉnh để thực hiện Chương trình MTQG ứng phó với BĐKH trên địa bàn tỉnh.

- Sớm thành lập Văn phòng Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG ứng phó với BĐKH trực thuộc UBND tỉnh để giúp UBND tỉnh điều hành chỉ đạo thực hiện chương trình, ứng phó BĐKH của tỉnh trong thời gian tới.

- Chỉ đạo các Sở ngành, địa phương hàng năm xây dựng kế hoạch phải quan tâm lồng ghép nội dung ứng phó BĐKH và NBD trong từng lĩnh vực thuộc ngành và địa phương.

Trên đây là báo cáo tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện chương trình MTQG ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2010 – 2015, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh để biết./ *Thư*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Lưu VT, TN_(Tháo).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Huỳnh Thị Phép

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG LONG AN

Phụ lục 2

TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
GIAI ĐOẠN 2010 – 2015 (NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN)

STT	Danh mục dự án	Kinh phí được phê duyệt	Tổng kinh phí được giao giai đoạn 2010 - 2015	Tổng kinh phí thực hiện					
				Tổng cộng	Trong đó				
				Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
1	Xây dựng kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng của tỉnh Long An giai đoạn 2010 - 2030	1.000.000.000	1.000.000.000	925.000.000		925.000.000			

Phụ lục 3

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG LONG AN

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MTQG
 ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU GIAI ĐOẠN 2010-2015

STT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
1	Xây dựng kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng của tỉnh Long An giai đoạn 2010 – 2030	Ký hợp đồng ngày 3/5/2012	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá mức độ tác động biến đổi khí hậu đối với tài nguyên môi trường và kinh tế xã hội của tỉnh Long An - Đề xuất kết hoạch hành động có tính khả thi cao để ứng phó hiệu quả với những tác động cấp bách trước mắt và những tác động tiềm tàng lâu dài của biến đổi khí hậu nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững, 	Xây dựng báo cáo	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo dự án Xây dựng kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng của tỉnh Long An giai đoạn 2010 – 2030 - Các chương trình hành động 	Các nội dung của chương

STT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
			<p>phát triển nền kinh tế xã hội của tỉnh theo hướng thích ứng với biến đổi khí hậu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia cùng quốc gia và cộng đồng quốc tế trong nỗ lực giảm nhẹ biến đổi khí hậu, bảo vệ tài nguyên môi trường và kinh tế xã hội 			

